

KẾ HOẠCH

Phát triển công nghiệp, thương mại trên địa bàn thị xã Ba Đồn giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện Công văn số 634/SCT-QLCN ngày 10/6/2020 của Sở Công Thương tỉnh Quảng Bình về việc xây dựng Kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại giai đoạn 2021-2025, UBND thị xã xây dựng Kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại trên địa bàn thị xã Ba Đồn giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Kết quả đạt được:

* Về Công nghiệp - Tiểu thủ Công nghiệp:

Giá trị sản xuất Công nghiệp: năm 2016 đạt 842.546 triệu đồng, năm 2017 đạt 927.107 triệu đồng, năm 2018 đạt 1.026.871 triệu đồng, năm 2019 đạt 1.144.550 triệu đồng, 6 tháng đầu năm 2020 đạt 575.378 triệu đồng, ước thực hiện năm 2020 đạt 1.281.000 triệu đồng.

* Về Thương mại – Dịch vụ:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ: năm 2016 đạt 3.299.897 tỷ đồng, năm 2017 đạt 3.813.515 tỷ đồng, năm 2018 đạt 4.403.639 tỷ đồng, năm 2019 đạt 5.067.295 tỷ đồng, 6 tháng đầu năm 2020 đạt 2.425.615 tỷ đồng, ước thực hiện năm 2020 đạt 5.855.000 tỷ đồng.

Đến nay, trên địa bàn thị xã Ba Đồn có:

- 05 siêu thị và 09 cửa hàng kinh doanh có quy mô vừa và lớn
- 21 chợ lớn nhỏ, trong đó: có 5 chợ kiên cố, 9 chợ bán kiên cố, 7 chợ tạm. Từ năm 2016 đến năm 2019 đã nâng cấp, cải tạo 02 chợ và xây mới 06 chợ. Trong đó: năm 2016, 2017 nâng cấp 02 chợ (chợ Quảng Hải, chợ Quảng Minh); xây mới 04 chợ (chợ Quảng Tân, chợ Quảng Lộc, chợ Quảng Thủy, chợ Văn Phú - Quảng Văn); năm 2018 xây mới 01 chợ (chợ Mai, Quảng Văn), năm 2019 nâng cấp 01 chợ (chợ Hòa – Quảng Thuận).
- Mạng lưới cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn thị xã, hiện có 24 cơ sở (trong đó: 20 cơ sở cố định; 04 cơ sở kinh doanh trên sông, trên biển).
- Mạng lưới cơ sở lưu trú có bước phát triển, đến nay trên địa bàn thị xã đã có 26 cơ sở lưu trú, trong đó có 03 khách sạn, 23 nhà nghỉ.

2. Hạn chế

* Về Công nghiệp - Tiểu thủ Công nghiệp:

- Công nghiệp chủ yếu phát triển theo chiều rộng, sử dụng lao động thủ công chiếm tỷ lệ cao; trang thiết bị thô sơ, sản phẩm, công nghệ chưa có sự thay đổi đột phá còn mang tính thủ công...

- Quy mô sản xuất TTCN chưa được mở rộng; việc quan tâm cải tiến phương tiện, thiết bị sản xuất còn hạn chế; lao động tham gia vào lĩnh vực TTCN chưa nhiều; sản phẩm còn ít, hầu như chưa có sản phẩm tạo được thương hiệu thực sự, sức cạnh tranh hạn chế.

- Ngành nghề nông thôn của thị xã còn phát triển chậm, mang tính tự phát và phân bố không đồng đều, giá trị sản xuất còn chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu kinh tế chung. Cơ sở sản xuất đa số có qui mô nhỏ, thiếu vốn, chất lượng sản phẩm chưa cao, kém sức cạnh tranh. Phát triển ngành nghề nông thôn và du lịch chưa gắn kết, hỗ trợ nhau.

* Về Thương mại – Dịch vụ:

- Công tác quy hoạch: Hiện tại mạng lưới thương mại - dịch vụ chưa quy hoạch hoàn chỉnh. Mạng lưới dịch vụ các ngành còn chưa bố trí khép kín, đồng bộ.

- Chất lượng hệ thống thương mại - dịch vụ quy mô nhỏ lẻ, manh mún, vốn ít hàng hoá mua bán qua nhiều khâu trung gian. Đặc biệt việc mua bán vật tư, thu mua nông sản thực phẩm chủ yếu qua đầu mối tư thương nên giá cả không ổn định.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng thương mại - dịch vụ còn kém phát triển. Chợ Ba Đồn là trung tâm thương mại của thị xã, nơi phân phối khá lớn một lượng hàng hoá nhưng cơ sở hạ tầng xuống cấp, bố trí chưa hợp lý, tình trạng coi nói, lấn chiếm lòng lề đường diễn ra hầu hết ở các gian hàng. Hệ thống chợ nông thôn tuy đã phát triển rộng khắp, nhưng cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư tương xứng, chợ tạm bợ vẫn còn chiếm tỷ lệ cao.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Phương hướng, nhiệm vụ

Các chỉ tiêu phát triển công nghiệp, thương mại 5 năm 2021-2025 (*có phụ lục 01 kèm theo*).

Các dự án đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, hạ tầng thương mại hoàn thành giai đoạn 2016-2020 và dự kiến danh mục các dự án giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn (*có phụ lục 02 kèm theo*).

2. Giải pháp

* Về Công nghiệp – Tiểu thủ Công nghiệp:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tỉnh và thị xã về khuyến khích đầu tư phát triển CN. Phấn đấu đến hết năm 2025 đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Tỉnh, Thị xã về khuyến khích đầu tư phát triển CN-TTCN và ngành nghề nông thôn. Chủ động thường xuyên theo dõi và phối hợp với các sở ban

ngành tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho các cơ sở sản xuất. Tăng cường công tác thị trường, thực hiện các giải pháp đồng bộ, phát huy hết công suất cơ sở sản xuất đã có; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở mới đi vào sản xuất.

* Về Thương mại – Dịch vụ:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh trên địa bàn về chất lượng hàng hoá, công tác đo lường, vệ sinh an toàn thực phẩm, nhằm bảo vệ người tiêu dùng. Phối hợp với Đội quản lý thị trường số 3 làm công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, chống hàng giả hàng nhái, gian lận thương mại... ở các chợ trên địa bàn thị xã.

Tiếp tục thu hút đầu tư các doanh nghiệp kinh doanh tổng hợp thực hiện bán buôn bán lẻ; xây dựng các đại lý, các ki ốt, điểm bán ở những vị trí thuận lợi nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng phục vụ sản xuất và mua sắm hàng hoá của nhân dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế thị xã: Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND thị xã xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ theo từng năm. Làm đầu mối tập hợp, đôn đốc triển khai và báo cáo thường xuyên với UBND thị xã về kết quả thực hiện.

2. Phòng Quản lý đô thị: Tham mưu cho UBND thị xã về công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch trên địa bàn đảm bảo chặt chẽ.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị có liên quan, đề xuất UBND thị xã bố trí các nguồn kinh phí, đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ trên địa bàn hằng năm theo lộ trình; bảo đảm cho các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ của chương trình. Đồng thời lập dự án kêu gọi đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ gắn với du lịch.

4. Phòng Tài nguyên- Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất, quy hoạch quỹ đất để đầu tư xây dựng các công trình vui chơi, giải trí, trung tâm thương mại. Thực hiện các thủ tục giao đất cho nhà đầu tư triển khai các dự án và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường.

5. Phòng Văn hoá - Thông tin: Tham mưu UBND thị xã xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện Chương trình phát triển thương mại, dịch vụ gắn với du lịch theo từng năm; theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo định kỳ về UBND thị xã để chỉ đạo. Xây dựng kế hoạch khảo sát, thống kê các danh lam thắng cảnh, các di tích lịch sử, đình chùa, miếu,...trên địa bàn thị xã đưa vào khai thác du lịch. Phối hợp với Sở, ngành ở tỉnh để tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ những người tham gia hoạt động dịch vụ du lịch.

6. Trung tâm Giáo dục Dạy nghề thị xã: Xây dựng kế hoạch đào tạo cho các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ. Có kế hoạch tổ chức

đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng kinh doanh thương mại, dịch vụ gắn với du lịch cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực này có nhu cầu.

7. Công an thị xã: Có phương án bảo đảm ANTT cho phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn thị xã hoạt động an toàn, lành mạnh.

8. UBND các xã, phường: Xây dựng kế hoạch cụ thể về phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ trên địa bàn đảm bảo sát với thực tế tình hình của địa phương. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, hoạt động công nghiệp, thương mại, dịch vụ tại địa phương. Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chức năng thị xã triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình này.

9. Đài Truyền thanh Truyền hình thị xã: Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của công nghiệp, thương mại, dịch vụ; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục quảng bá về vùng đất và con người thị xã Ba Đồn; Xây dựng các tin, bài nêu gương các điển hình trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ nhằm động viên kịp thời các cá nhân, tổ chức trong thực hiện Chương trình.

10. Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

Chủ động phối hợp với các phòng, ban có liên quan để tổ chức thực hiện tốt các nội dung thuộc lĩnh vực có liên quan. Tham mưu cho UBND thị xã chỉ đạo triển khai các hoạt động, thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chương trình.

Trên đây là Kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại thị xã Ba Đồn giai đoạn 2021-2025, yêu cầu các phòng ban, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Công Thương (b/c);
- L.đạo UBND thị xã;
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Ninh

Phụ lục 1: Tình hình thực hiện kế hoạch công nghiệp – thương mại 5 năm 2016-2020, kế hoạch 5 năm 2021 - 2025

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện giai đoạn 2016-2020						Kế hoạch giai đoạn 2021-2025				
		2016	2017	2018	2019	Ước TH 2020		2021	2022	2023	2024	2025
						6 tháng	Năm 2020					
Hoạt động sản xuất công nghiệp												
Giá trị SXCN (giá so sánh 2010)	Triệu đồng	842.546	927.107	1.026.871	1.144.550	575.378	1.281.000	1.409.000	1.550.000	1.705.000	1.875.000	2.060.000
Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu (về lượng)												
Đá xây dựng các loại	M3	77.912	81.353	83.485	89.935	40.515	85.000	84.000	83.000	82.000	81.000	80.000
Thủy, hải sản đông	Tấn	33	38	43	48	22	54	60	67	75	83	80,0
Thủy, hải sản phơi, sấy khô	Tấn	60	71	81	91	48	103	114	125	135	147	150,0
Nước mắm	1000 lít	104	123	139	155	79	173	190	210	230	250	245,0
Gạo ngô xay xát	Tấn	23.703	24.248	25.062	26.020	13.844	26.500	26.400	26.300	26.200	26.000	25.800
Bún, bánh phở tươi	Tấn	1.067	1.224	1.358	1.510	760	1.700	1.880	2.080	2.300	2.540	2.750
Bún, phở, miến, bánh đa khô	Tấn	868	998	1.087	1.215	620	1.370	1.520	1.685	1.870	2.080	2.300
Quần áo	1000 cái	397	432	473	528	267	595	655	720	790	870	980
Mây tre đan các loại	1000 cái	8.984	9.516	10.654	11.950	5.991	13.000	14.000	15.080	16.240	17.500	18.500
Nón, mũ lá	1000 cái	29.279	31.940	35.001	39.290	19.642	44.200	48.600	53.450	58.780	64.650	75.000
Gạch block các loại	1000 viên	2.230	2.428	2.788	3.213	1.551	3.700	4.150	4.660	5.200	5.800	6.000
Cửa sắt, nhôm các loại	M ²	45.780	52.680	60.354	68.350	34.500	76.500	85.000	94.400	104.800	116.350	130.000
Giường, tủ các loại bằng gỗ	Cái	46.139	52.409	59.128	64.871	32.807	72.500	79.500	87.200	95.600	104.800	125.000
Tỷ lệ số xã có điện lưới quốc gia	%	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0
Tỷ lệ số hộ nông thôn có điện	%	99,85	99,86	99,87	99,89	99,90	99,90	99,91	99,92	99,93	99,94	99,95

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện giai đoạn 2016-2020						Kế hoạch giai đoạn 2021-2025				
		2016	2017	2018	2019	Ước TH 2020		2021	2022	2023	2024	2025
						6 tháng	Năm 2020					
Hoạt động thương mại												
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	3.299.897	3.813.515	4.403.639	5.067.295	2.425.615	5.855.000	6.586.875	7.429.995	8.395.894	9.512.548	10.795.000
Trong đó tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	2.788.754	3.255.750	3.771.289	4.347.835	2.092.769	5.030.000	5.673.840	6.422.787	7.296.286	8.317.766	9.519.000

Phụ lục 2: Danh mục các dự án đầu tư phát triển Công nghiệp, hạ tầng thương mại dự kiến kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025

TT	Tên dự án	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Công suất	Diện tích đất sử dụng (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn
TỔNG CỘNG:						8.320	
Thực hiện giai đoạn 2021 - 2025						8320	
1	Khu đô thị tại khu vực trung tâm thị xã Ba Đồn	Phường Quảng Thọ, phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Đầu tư xây dựng khu đô thị tại khu vực trung tâm thị xã Ba Đồn bao gồm các chức năng: Nhà ở, các công trình thương mại dịch vụ, vui chơi giải trí và các công trình công cộng, hạ tầng kỹ thuật thiết yếu phục vụ cho khu đô thị	42 ha	2100	100% vốn NĐT
2	Khu đô thị phức hợp du lịch nghỉ dưỡng thương mại tại phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn	Phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Đầu tư xây dựng khu đô thị biển bao gồm các hạng mục: Khu khách sạn, nghỉ dưỡng (Resort) đạt tiêu chuẩn xếp hạng 3-5 sao; Trung tâm Hội nghị kết hợp thương mại dịch vụ vui chơi, giải trí, ăn uống; khu nhà ở thương mại, khu cây xanh	35,9 ha	1800	100% vốn NĐT
3	Khu đô thị Côn Két tại phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn	Phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Đầu tư xây dựng khu đô thị ven sông Gianh gồm các chức năng: Nhà ở, các công trình thương mại dịch vụ, vui chơi giải trí và các công trình công cộng, hạ tầng kỹ thuật thiết yếu phục vụ cho khu đô thị.	45 ha	2200	100% vốn NĐT
4	Khu phức hợp Ba Đồn	Phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Đầu tư xây dựng khách sạn đạt tiêu chuẩn xếp hạng 3-5 sao; Trung tâm thương mại, nhà ở liền kề (shophouse) dịch vụ vui chơi, giải trí, cây xanh	2,3 ha	500	100% vốn NĐT
5	Khu dịch vụ bến Sông Gianh	Phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Đầu tư xây dựng khu dịch vụ du lịch đường sông; khu neo đậu các tàu thuyền; Dịch vụ vui chơi, giải trí, ăn uống	5	50	100% vốn NĐT
6	Khu đô thị thông minh phường Quảng Thọ	Phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật đúng tiêu chuẩn. Bố trí các khu chức năng theo mô hình khu đô thị cao cấp, hiện đại. Ngoài ra quy hoạch còn phù hợp với điều kiện môi trường, cảnh quan trong khu vực dự án và vùng lân cận.	30	600	100% vốn NĐT
7	Khu đô thị mới phía Tây xã Quảng Lộc	Xã Quảng Lộc, thị xã Ba Đồn	2021-2025		10	200	100% vốn NĐT

TT	Tên dự án	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Công suất	Diện tích đất sử dụng (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn
8	Khu Đô thị mới xã Quảng Hải	Thôn Vân Đông, xã Quảng Hải, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Xây dựng Khu đô thị mới, kết hợp Khu Du lịch gắn với sinh thái bản địa	25	300	100% vốn NĐT
9	Khu công nghiệp tập trung phía Bắc Thị xã	Phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp	45	300	100% vốn NĐT
10	Hạ tầng khu nông nghiệp công nghệ cao	Xã Quảng Lộc, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Sản xuất sản phẩm nông nghiệp có chất lượng cao cung cấp cho thị trường	3	50	100% vốn NĐT
11	Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi	Phường Quảng Phúc, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi các loại.	3	30	100% vốn NĐT
12	Khu TTCN phường Quảng Thọ	Phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Tập trung sản xuất các ngành nghề TTCN truyền thống	10	50	100% vốn NĐT
13	Khu nghĩa trang mới thị xã	Thôn Hà Sơn, xã Quảng Sơn; thôn Nam Minh Lệ xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Sử dụng các hình thức chôn lấp hỗn hợp, gồm có khu vực địa táng và hỏa táng	47	70	100% vốn NĐT
14	Bến xe trung chuyển phía Bắc thị xã Ba Đồn	Phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Đầu tư xây dựng bến xe trung chuyển phía Bắc, nhằm vận chuyển hành khách ra vào khu vực đô thị thuận tiện và đồng bộ, đáp ứng mục tiêu phát triển đô thị.	3,6	40	100% vốn NĐT
15	Bến xe phía Tây thị xã Ba Đồn	Phường Quảng Phong, thị xã Ba Đồn	2021-2025	Đầu tư xây dựng bến xe phía Tây, nhằm vận chuyển hành khách ra vào khu vực đô thị thuận tiện và đồng bộ, đáp ứng mục tiêu phát triển đô thị.	2,7	30	100% vốn NĐT